

PHẨM DIỆU TRANG NGHIÊM VƯƠNG BỐN SỰ THỨ HAI MƯỜI BẢY

Theo luận là phần thứ ba nói về năng lực công đức tốt đẹp thời quá khứ, có thể xoay chuyển tà kiến của cha khiến cha phát tâm mà được thọ ký, tức là năng lực thiện tri thức mở rộng kinh Pháp Hoa; ngoài ra còn thuật lại ngài Dược Vương mở rộng kinh ở phẩm này. Trong phần truyền bá của kinh Pháp Hoa có bốn chỗ nói về ngài Dược Vương.

1. Phẩm Pháp Sư, Phật nhân nói với Dược Vương để bảo tám muôn đại sĩ, nói đệ tử trong hai đời, pháp sư trong hai đời là khen người, khen pháp. Chỉ bày phương pháp Mở rộng kinh.

2. Phẩm Dược Vương, nói về duyên quá khứ của ngài Dược Vương, do kinh Pháp Hoa mà được ngộ sau đó dùng thân mạng và tài vật để cúng dường báo ân, đây là nói hoằng pháp lợi người.

3. Phẩm Đà-la-ni, nói về công đức trì kinh, ngài Dược Vương nói chú ủng hộ pháp sư.

4. Phẩm này khen ngợi Dược Vương là thiện tri thức của chúng sanh, có khả năng làm cho vua cha bỏ tà về chánh, được thọ ký thành Phật.

Phần thứ hai và thứ tư là nói về việc quá khứ của ngài Dược Vương, phần thứ nhất và thứ ba là nói việc hiện tại của ngài Dược Vương.

Sở dĩ nói riêng việc trong hai đời của ngài Dược Vương, là do ngài có nhân duyên nhiều đối với kinh Pháp Hoa, cho nên chủ trì nói về truyền bá cũng là thích hợp căn duyên. Đúng ra là nói phẩm Dược Vương bốn sự, nhưng tránh trùng tên phẩm trên nên đặt tên theo người được giáo hóa cho nên nói là phẩm Diệu Trang Nghiêm Vương bốn sự, Sở dĩ vua Diệu Trang Nghiêm và Tịnh Tạng Tịnh Nhân làm cha con với nhau, do đời quá khứ có bốn người đồng học vào trong núi tu đạo. Một người vào thành thị khát thực để cung cấp cho ba người, giữa đường gặp vị vua vinh hoa giàu sang bèn nghĩ rằng: Trong lúc chưa đắc đạo nên hưởng sự vui hấp dẫn này không phải là sung sướng sao? Sau đó ba người đắc đạo còn một người làm vua, ba người muốn độ thoát vị vua mà tự nghĩ rằng: Sự thân ái trong thiên hạ không gì bằng vợ con, vì thế một người làm vợ, hai người làm con để cùng giáo hóa nhà vua, do nhân duyên ấy mà đời nay quyện thuộc với nhau, phẩm chia hai phần:

1. Nói về lý do.
2. Chính là nói việc quá khứ.

Phần đầu lại chia làm năm đoạn:

1. Nói thời gian quá khứ, tức vô lượng A Tăng kỳ kiếp.
2. Nói về hóa chủ, tức Phật Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí.
3. Nói về cõi nước, tức tên Quang Minh Trang Nghiêm.
4. Nói tên kiếp ấy, tức là Hỷ Kiến.
5. Nói tên cha và con, như trong văn dễ biết.

“Lúc bấy giờ, Đức Phật kia”, đây chính là nói việc quá khứ, gồm có hai phần:

1. Hai con giáo hóa cha khiến bỏ tà về chánh, phát sanh tâm tin.
2. Hai con giáo hóa cha khiến thấy Phật nghe pháp, được sự ngộ giải.

Thiện tri thức chỉ có hai năng lực này, nhờ hai năng lực này mà sanh hai luân. Ban đầu con dùng thần thông luân giáo hóa cha khiến sanh tín, sau là Phật dùng nói pháp luân giáo hóa nhà vua khiến được ngộ. Lại nữa, giáo hóa cha sanh tín là Bồ-tát làm thiện tri thức cho chúng sanh, giáo hóa nhà vua khiến được ngộ là Phật làm thiện tri thức chân thật của chúng sinh.

Chương đầu gồm có mười câu:

1. Đức Phật Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí nói kinh.
2. Hai người con khuyên mẹ đến gặp Phật.
3. Mẹ khuyên hai con giáo hóa vua cha.
4. Hai con tự than chổn mình sanh.
5. Mẹ khiến các con nên nghĩ thương ha.
6. Hai con giáo hóa cha.
7. Vua cha nhận sự giáo hóa.
8. Vua cha bằng lòng đi đến chỗ Phật.
9. Hai con cầu xin xuất gia.
10. Mẹ bằng lòng cho con xuất gia, đọc văn kinh sẽ biết.

“Bấy giờ hai người con thưa cha mẹ rằng v.v...”, đây là nói giáo hóa vua cha khiến được ngộ giải, chia làm mười chương:

1. Khuyên cha mẹ cùng đến chỗ Phật.
2. Cha mẹ nhận lời đến chỗ Phật, tức vua Diệu Trang Nghiêm cùng các quan, phu nhân Tịnh Đức cùng các thể nữ đồng đến chỗ Phật.
3. Đức Phật nói pháp cho vua nghe, chỉ dạy cho được lợi ích.
4. Vua nghe pháp được ngộ giải.
5. Đức Phật Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí thọ ký cho nhà vua.
6. Vua cùng quyến thuộc xuất gia được lợi ích, và vua khen ngợi hai người con là thiện tri thức.

7. Đức Phật thuật lại lời khen ngợi hai người con.

8. Vua Diệu Trang Nghiêm khen Phật xong làm lễ mà ra, đây chia làm bốn trường hợp:

- a. Khen Phật.
- b. Khen pháp.
- c. Phát nguyện không sanh tâm ác.
- d. Lạy Phật mà ra.

9. Kết hợp việc xưa và nay, tức nhà vua là Bồ-tát Hoa Đức, phu nhân là Bồ-tát Quang Chiếu Trang Nghiêm Tướng, hai người con là Bồ-tát Dược Vương, Dược Thượng, tất cả đều đang ở trước Phật.

10. Đại chúng nghe phẩm này rồi liền đăc đạo, tức “pháp nhãn thanh tịnh”

Pháp nhãn thanh tịnh có hai thứ:

1. Tiểu thừa là Sơ quả.
2. Đại thừa là Sơ địa.

Đây là khó biết, nhưng các kinh thường nói pháp nhãn thanh tịnh là Tiểu thừa, mà nghe Đại thừa ngộ quả Tiểu thừa, là do người độn căn tuy nghe pháp Đại thừa mà không có phương tiện khéo léo cho nên chỉ chứng quả Tiểu thừa.

Chứng quả Tiểu thừa gồm có hai dạng:

1. Vốn là người học Đại thừa, nhưng nghe nói Đại thừa lại thoái ái tâm nên chứng quả Tiểu thừa, như sáu mươi Bồ-tát trong kinh Đại phẩm.

2. Vốn là người học Tiểu thừa, khi nghe nói Đại thừa thì chứng quả Tiểu thừa.
